

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 182/TB-UBND ngày 04/7/2022 của UBND huyện)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2022	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2022	Cùng kỳ năm 2021
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.513.550.000.000	525.755.448.220	34,74%	122,13%
I	Thu nội địa	1.513.550.000.000	525.755.448.220	34,74%	122,13%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	-	579.979.897		109,92%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	-	637.901.139		551,16%
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	38.050.000.000	17.759.859.359	46,68%	59,09%
4	Thuế thu nhập cá nhân	4.000.000.000	8.643.018.266	216,08%	145,53%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	23.000.000.000	11.703.377.030	50,88%	101,40%
7	Thu phí, lệ phí	1.200.000.000	1.113.700.237	92,81%	55,00%
8	Các khoản thu về nhà, đất	1.441.800.000.000	470.655.173.633	32,64%	126,72%
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>		-		
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	1.000.000.000	199.064.536	19,91%	15,50%
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	1.438.800.000.000	469.066.068.040	32,60%	127,28%
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	2.000.000.000	1.390.041.057	69,50%	87,05%
-	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>		-		
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	-	-		
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, vùng trời, vùng biển		12.733.200		
11	Thu khác ngân sách	3.800.000.000	13.323.055.227	350,61%	182,03%
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản	1.700.000.000	1.326.650.232	78,04%	85,36%
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHẦN CẤP	1.019.547.000.000	397.418.108.204	38,98%	160,18%
1	Từ các khoản thu phân chia	1.018.147.000.000	384.858.927.208	37,80%	155,45%
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	1.400.000.000	12.559.180.996	897,08%	2383,85%